

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-ST.

Ngày 09/7/2019.

Về việc “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT - TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Danh Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và bà Phạm Thị Đỏ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- *Đại diện VKSND huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 226/2018/TLST-HNGĐ ngày 17/12/2018 về việc “**Ly hôn**” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-DS ngày 29/5/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2019/QĐST-HNGĐ ngày 14/6/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Nhật R; sinh năm 1987; địa chỉ: tổ 02, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông- có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Lương Công C; sinh năm 1988; địa chỉ: thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện về việc ly hôn ngày đề ngày 19/10/2018, các bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Nhật R trình bày:

Chị Hoàng Nhật R và anh C quen biết nhau do người khác mai mối, giới thiệu sau đó cả hai tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã E vào ngày 21/12/2017. Trong quá trình chung sống với nhau chưa được bao lâu thì chị Hoàng Nhật R nhận ra cả hai có quá nhiều khác biệt, dần dần vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn và mâu thuẫn mỗi lúc lại trầm trọng hơn. Chính vì vậy chị R đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông từ tháng 3/2018 và từ thời điểm đó cho đến nay chị và anh C hoàn toàn không hề qua lại, thăm hỏi hay liên lạc gì với nhau; nhận thấy mục đích hôn nhân hoàn toàn không đạt được, chị Hoàng Nhật R yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Công C để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Hoàng Nhật R và anh Lương Công C không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Nhật R và anh C không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Lương Công C vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được BLTTDS quy định. Bị đơn mặc dù được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Về tố tụng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

- Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Hoàng Nhật R khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Lương Công C, anh C có hộ khẩu và đang sinh sống tại thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật là “Ly hôn”. Điều kiện mở phiên tòa: Bị đơn mặc dù được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Nhật R và anh Lương Công C tự nguyện chung sống với nhau, đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Chị Hoàng Nhật R, anh C có một thời gian ngắn chung sống với nhau thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng khác biệt trong quan điểm sống; vợ chồng Chị Hoàng Nhật R, anh C đã sống ly thân từ đầu năm 2018 cho đến nay. Chị Hoàng Nhật R thấy không còn tình cảm với anh C, không thể tiếp tục chung sống vợ chồng với anh C được nữa nên yêu cầu ly hôn với anh C. Lời khai của Chị Hoàng Nhật R hoàn toàn phù hợp với kết quả xác minh tình trạng hôn nhân tại gia đình cũng như tại địa phương nơi anh Lương Công C đang cư trú. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng: lỗi dẫn đến ly hôn là do cả hai không tìm hiểu kỹ trước khi kết hôn và không sống cùng nhau để vun

đắp tình cảm; mâu thuẫn giữa Chị Hoàng Nhật R và anh C đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho Chị Hoàng Nhật R được ly hôn anh C.

- Về con chung: Xét Chị Hoàng Nhật R và anh C không có con chung nên HĐXX không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Nhật R, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không đề cập xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Hoàng Nhật R phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Nhật R.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Nhật R được ly hôn anh Lương Công C.

2. Về án phí: Chị Hoàng Nhật R phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000443 ngày 14/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THA.DS huyện Cư Jút;
- UBND xã E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Danh Đại